TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 160/2022/HSST
Ngày: 30-8-2022

NHÂN D3
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Anh Đức.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Võ Thị Mai.
2. Bà Lê Thị Chí.

Thư ký phiên toà: Bà Võ Thu Hoài – Thư ký Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đ. diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Hải Huyền - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25 và ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại Phòng xử án Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh – Số 416/2 đường D. Quảng Hàm, Phường 5, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 89/2022/HSST ngày 06/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 191/2022/QĐXXST-HS ngày 01/8/2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Th. (TB); Sinh năm: 1990; Tại tỉnh VP; Thường Trú: Thôn 8, xã TH, huyện YL, tỉnh VP; Nơi cư trú: Số A đường LVT, Phường B, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 (chết) và bà Trần Thị H1; vợ Trần Thị P1, có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/4/2021 đến ngày 13/4/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

-*Bị hại:* Ông Đinh Hoàng Đ., sinh năm 1983 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Số 237đường PVC, Phường B, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh.

-*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
1/Bà Nguyễn Thị Thùy D., sinh năm 1987 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Số 23 Đường số 2, khu dân cư ĐP, phường DHT, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/Ông Lê Hoàng Ph., sinh năm 1995 (Có mặt).
Địa chỉ: Số 86 Đường số B, Phường F, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/Ông Nguyễn Đặng A. (Vắng mặt).
Địa chỉ: Số 181đường PDL, Phường K, quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI D2 VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D2 vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng năm 2016, chị Nguyễn Thị Thùy D. (Sinh năm 1987, Hộ khẩu thường trú: chung cư KG, phường D, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số 23 Đường số 2, khu dân cư ĐP, phường DHT, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.) góp vốn với chị Nguyễn Thị Thùy D2 (Sinh năm 1988) mở Trường mầm non tư thục Đ. D. tại số: 252 PVC, phường D, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền là đầu tư là 711.000.000 đồng. Đến tháng 4 năm 2017, do mâu thuẫn nên D2 không hợp tác nữa, giữa D. và D2 thỏa thuận đến tháng 7/2017, D. sẽ hoàn trả lại cho D2 với số tiền 370.000.000 đồng nhưng sau khi đến hẹn, D. không chịu trả số tiền này cho D2. Khi mâu thuẫn về giải quyết công nợ với D2 xảy ra, Nguyễn Thị Thùy D. đã ủy quyền cho chồng là Đinh Hoàng Đ. (Sinh năm 1983) thay D. giải quyết. Sau nhiều lần tìm gặp D. và Đ. để lấy tiền không được, Nguyễn Thị Thùy D. đã gửi đơn khởi kiện tại Ủy Ban nhân dân Phường 9 và Tòa án nhân dân quận Gò Vấp nhưng Đ. và D. chuyển chỗ ở, né tránh không gặp nên không khởi kiện được. Đầu năm 2021, qua sự giới thiệu của bạn bè, D2 gặp Mai Thuần D3, D3 giới thiệu đang làm việc tại Công ty mua bán nợ Nam Sài Gòn có trụ sở tại 105 đường số H, phường D, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh và Công ty có giấy phép đầy đủ nên D2 có ý định bán lại số tiền mà Nguyễn Thị Thùy D. đang nợ. Khoảng 01 tuần sau, D3 gặp D2 và đưa hợp đồng mua bán nợ cho D2 xem với nội D2 thỏa thuận trong hợp đồng là bên Công ty của D3 mua lại khoảng tiền nợ với giá trị 70% số tiền thu hồi được và cả 2 bên đã ký hợp đồng mua bán nợ, đồng thời D2 phải có trách nhiệm hỗ trợ cho Công ty của D3 khi có yêu cầu.

Đầu tháng 4/2021, Mai Thuần D3 nhờ Nguyễn Văn Th. đi tìm giúp hai vợ chồng Nguyễn Thị Thùy D. và Đinh Hoàng Đ. tạm trú tại đường Phạm Văn Chiêu, phường 14, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, nếu tìm gặp và đòi được tiền nợ thì D3 sẽ bồi dưỡng cho Th.. Sau đó, D3 gửi hình ảnh của Đ. và D. cho Th. để Th. gửi hình ảnh này cho bạn bè ngoài xã hội nhờ tìm giúp, trong số những người này có Lê Hoàng Ph. (Sinh năm 1995, cư trú: 86/34/14, đường số 14, phường 8, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh). Khoảng 18h00 ngày 20/4/2021, Nguyễn Văn Th. và Khánh (chưa rõ lai lịch) đang ngồi nhậu cùng với một số người bạn thì Phúc gọi điện thoại cho Th. báo đã tìm thấy Đ. đang ngồi nhậu ở dưới chân Chợ Cầu. Do lúc này Th. chưa đi được nên Th. gửi số điện thoại của Phúc cho D3 để D3 liên lạc với Phúc đến giải quyết. Sau đó, D3 chở theo Nam (chưa xác định) đến gặp Phúc. Khi Đ. nhậu xong ra lấy xe máy SH

125i biển số: 59E1 – 327.44 chở bạn là Lại Anh Tú (Sinh năm: 1975, hộ khẩu: Thị trấn SĐ, huyện TVT, tỉnh Cà Mau) đi đến khu vực bờ kè sông Vàm Thuật thì dừng xe lại đi vệ sinh, cùng lúc này D3, Nam và Phúc chạy xe đến nói chuyện về số tiền nợ. Sau đó tất cả cùng về quán cà phê Today Garden số: 237 PVC Phường D, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh để nói chuyện. Tại đây, Đ. nói số tiền này là tiền hùn hạp làm ăn giữa vợ Đ. với chị Nguyễn Thị Thùy D., nên anh Đ. yêu cầu D3 kêu chị D2 ra gặp để nói chuyện cụ thể. D3 gọi điện thoại kêu D2 đến quán cà phê gặp Đ. để xác nhận số tiền nợ, còn Nam thì gọi điện thoại kêu Th. đến quán cà phê luôn. Sau đó, D2 đến quán và gặp D3, Nam, Phúc, Đ. và Tú cùng ngồi nói chuyện xác nhận khoản nợ. Lúc này, Th. sử dụng xe máy chở Khánh đến quán cà phê Today Garden nhìn thấy D3, Nam, Phúc, Đ., D2 và Tú đang ngồi, Th. đi vào gặp Đ. nói về việc trốn nợ không trả tiền thì hai bên xảy ra cự cãi to tiếng, Th. cầm 01 cái ly thủy tinh ném vào Đ. nhưng không trúng rồi xông đến dùng tay túm cổ áo của Đ. còn tay kia đấm vào mặt của Đ. làm Đ. ngã ra, Khánh và Phúc cùng lao vào đấm đá Đ., thấy vậy Tú bỏ về trước. Trong quán có người đàn ông tên Tuấn Anh (chưa xác định lai lịch) quen biết cả Đ. và Th. ngoài xã hội đến can ngăn, vì vậy tất cả cùng nhau ngồi xuống nói chuyện. Thấy có người đến can ngăn và tất cả ngồi lại nói chuyện về khoản nợ nên Phúc bỏ về trước. Khi ngồi nói chuyện, Đ. ngồi giữa D3 và Khánh, còn Nam, Th., D2 và Tuấn Anh ngồi đối diện. D3 lấy ra 2 tờ giấy tập học sinh đưa cho Đ. và ngồi đọc nội D2 yêu cầu Đ. viết giấy đồng ý sang nhượng xe máy SH 125i biển số: 59E1 – 327.44 (D3 tự định giá là 85.000.000 đồng) cho D3 nhưng Đ. không đồng ý mà chỉ đồng ý viết giấy sang nhượng xe cho Nguyễn Thị Thùy D. và chuyển khoản cho D2 số tiền: 10.000.000 đồng để trừ vào số tiền nợ (tính tổng cộng cả xe và tiền là 100.000.000 đồng). Sau khi viết xong, Đ. lấy giấy tờ xe máy để trên bàn và mỗi bên giữ lại 01 tờ giấy sang nhượng xe máy. D3 lấy giấy tờ xe đưa cho D2 giữ, Khánh lấy xe máy chạy ra ngoài đưa Th. đem xe máy SH 125i biển số: 59E1 – 327.44 gửi tại bãi giữ xe chung cư Dream Home 1, đường số 59, phường 14, quận Gò Vấp gần quán café Today Garden. Sau đó cả nhóm giải tán về nhà thì D3 chuyển vào tài khoản cho Th. số tiền 20.000.000 đồng là tiền công như đã hứa.

Ngay sau đó, anh Đinh Hoàng Đ. đến Công an phường 14, quận Gò Vấp trình báo vụ việc bị đánh và chiếm đoạt tài sản như nêu trên. Đến khoảng 09h00, ngày 21/4/2021, Cơ quan Công an quận Gò Vấp mời Th. về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan Công an, Th. khai nhận toàn hành vi phạm tội nêu trên và Th. chỉ dẫn Cơ quan Công an thu giữ xe máy SH 125i biển số: 59E1 – 327.44 Th. gửi tại bãi giữ xe chung cư Dream Home 1.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Văn Th. đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên.

Theo Bản kết luận định giá số 141/KL-HĐĐGTS ngày 14/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự cấp quận của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp: Chiếc xe máy SH 125i biển số: 59E1 – 327.44, số máy:

JF42E0015321, số khung: RLHJF4218DY015286 đã qua sử dụng có trị giá 55.600.000 đồng.

Quá trình chuẩn bị xét xử, bị cáo Nguyễn Văn Th. đã tự nguyện nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh số tiền 20.000.000 đồng có được do thu lợi bất chính và 20.000.000 đồng tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại.

Tại bản cáo trạng số 91/CT–VKS ngày 27/4/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th. về tội "Cưỡng đoạt tài sản" quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 170 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, Đ. diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại, phạm tội lần đầu để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th. từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án. Đề nghị miễn phạt bổ sung cho bị cáo, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 20.000.000 đồng bị cáo thu lợi bất chính và tịch thu 01 USB chứa hình ảnh ghi lại sự việc tại quán cafe Today Garden.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D2 vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Đ. diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Th. tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo thừa nhận đã giúp sức cho Mai Thuần D3 thực hiện hành vi dùng vũ lực uy hiếp tinh thần nhằm chiếm đoạt tài sản của anh Đinh Hoàng Đ. là xe gắn máy SH 125i biển số 59E1–327.44 trị giá 55.600.000 đồng và đã thu lợi bất chính 20.000.000 đồng. Việc truy tố, luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Văn Th. phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản" thuộc trường hợp

quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 170 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi muốn chiếm đoạt tài sản để tiêu xài cá nhân nên vẫn cố tình phạm tội. Do đó, cần phải có mức án thoả đáng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục, cải tại đối với bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

[4]. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại, bị cáo có nhân thân tốt, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, bị cáo thực hiện hành vi với vai trò giúp sức cho Mai Thuần D3 trong việc cưỡng đoạt tài sản của bị hại, bị cáo đã bị bắt tạm giam, tạm giữ từ ngày 21/4/2021 đến ngày 13/4/2022 thời gian giam giữ nêu trên cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo, bị cáo đang được tại ngoại, có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian được tại ngoại bị cáo có thái độ chấp hành pháp luật tốt. Xét thấy, không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, để bị cáo có cơ hội sửa sai trở thành công dân có ích cho xã hội nên áp dụng điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5]. Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5, Điều 170 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Đối với Mai Thuần D3. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã tiến hành cho Nguyễn Văn Th., Nguyễn Thị Thùy D., Đinh Hoàng Đ. nhận dạng; xác minh đối tượng Mai Thuần D3, Cơ quan CSĐT Công an quận Gò Vấp đã khởi tố bị can đối với Mai Thuần D3 về tội "Cưỡng đoạt tài sản" quy định tại Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, qua xác minh: Mai Thuần D3 hiện không cư trú tại khu phố 8, phường Đông Hải, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận và địa chỉ: 10/10 ĐHT 21, KP1A, Phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Do hết thời hạn điều tra, Cơ quan điều tra đã Quyết định tạm đình chỉ vụ án đối với bị can Mai Thuần D3 và ra quyết định truy nã bị can. Khi nào bắt được sẽ xử lý sau, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[7]. Đối với Nguyễn Thị Thùy D.. Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Thùy D. tự nguyện giao nộp giấy tờ xe máy của Đ. và số tiền 10.000.000 đồng mà Đ. đã chuyển khoản cho D2. Do chưa làm việc được với Mai Thuần D3 nên chưa xác định được có hay không việc đòi nợ thuê, chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Nguyễn Thị Thùy D., Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp tiếp

tục điều tra, xác minh, khi xác định được, đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[8]. Đối với Lê Hoàng Ph., trước đó, Phúc không quen biết Nguyễn Thị Thùy D. và Mai Thuần D3, Th. nhờ Phúc tìm hai vợ chồng D., Đ. vì theo Th. hai người này đang nợ tiền Th. nên Phúc tìm giúp. Ông Đinh Hoàng Đ. từ chối giám định thương tích nên chưa đủ căn cứ để xử lý Lê Hoàng Ph. về hành vi Cố ý gây thương tích nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[9]. Đối với các đối tượng Nam, Khánh (đi cùng với Th., D3) do chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi có căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau.

[10]. Về xử lý vật chứng:

[10.1]. Đối với 01 xe máy SH 125i biển số: 59E1–327.44 và số tiền 10.000.000 đồng bà Nguyễn Thị Thùy D. đã nộp lại, là tài sản của ông Đinh Hoàng Đ.. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Đinh Hoàng Đ. là đúng theo quy định của pháp luật.

[10.2]. Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Oppo F11 Pro màu xanh thu của Nguyễn Văn Th.. Xét thấy, là tài sản của bị cáo Nguyễn Văn Th., bị cáo Th. đã sử dụng để phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[10.3]. Đối với 01 bộ quần áo và 01 cái nón thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Th.. Xét thấy, là tài sản của bị cáo Th. không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Th..

[10.4]. Đối với 01 cái nón kết màu đen; 01 áo khoác jean màu xanh thu của ông Lê Hoàng Ph.. Xét thấy, là tài sản của ông Phúc không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho ông Phúc.

[10.5]. Đối với 01 gói mảnh vỡ thủy tinh. Xét thấy, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10.6]. Đối với 01 USB chứa hình ảnh ghi lại sự việc tại quán cafe Today Garden là vật chứng vụ án nên lưu theo hồ sơ vụ án.

[11]. Về trách nhiệm dân sự: Đối với ông Đinh Hoàng Đ., tại phiên tòa ông Đ. vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện ông Đ. đã nhận lại tài sản là 01 xe máy SH 125i biển số: 59E1 – 327.44 và số tiền 10.000.000 đồng của bà Nguyễn Thị Thùy D. nộp lại. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại do ông Đ. từ chối giám định thương tích, không cung cấp những chứng cứ về thiệt hại nên không đủ căn cứ để xem xét giải quyết trong vụ án này, giành quyền khởi kiện cho ông Đ. nếu có đủ căn cứ và yêu cầu khởi kiện bằng vụ án dân sự khác. Bị cáo Nguyễn Văn Th. đã tự nguyện nộp số tiền 20.000.000 đồng tại Cơ quan Thi hành án dân sự quận Gò Vấp để bồi thường thiệt hại cho ông Đinh Hoàng Đ. nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại của bị cáo, ông Đ. được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để nhận số tiền bồi thường nêu trên.

[12]. Đối với số tiền 20.000.000 đồng bị cáo Nguyễn Văn Th. đã nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự quận Gò Vấp do bị cáo có được từ Mai Thuần D3 là tiền bị cáo thu lợi bất chính nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[13]. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

[14]. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th. phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản".

- Áp dụng điểm d, khoản 2, Điều 170; điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th. 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Th. cho Ủy ban nhân dân Phường 14, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại 3, Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

(Đã giải thích chế định án treo).

- Căn cứ Điều 46; 47; 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

+Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 ĐTDĐ hiệu Oppo F11 Pro màu xanh.

+Tịch thu tiêu hủy 01 gói mảnh vỡ thủy tinh.

+Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Th. 01 bộ quần áo và 01 cái nón; Trả lại cho ông Lê Hoàng Ph. 01 cái nón kết màu đen; 01 áo khoác jean màu xanh.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 144/PNK ngày 21/10/2021 của Công an quận Gò vấp, Thành phố Hồ Chí Minh).

+Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 20.000.000 đồng bị cáo Nguyễn Văn Th. đã nộp (Theo biên lai thu tiền số AA/2021/0049100 ngày 22/8/2022 của Cơ quan Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh).

+Ông Đinh Hoàng Đ. được quyền liên hệ với Cơ quan Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh để nhận số tiền bồi thường 20.000.000 đồng (Theo biên lai thu tiền số AA/2021/0049099 ngày 22/8/2022 của Cơ quan Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh).

+Lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB chứa hình ảnh ghi lại sự việc (Đính kèm hồ sơ vụ án).

Buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Trại giam nơi giam bị cáo;
- Cơ quan Thi hành án dân sự quận Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Anh Đức